

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA

Số: 01/2025/QĐCNHGT-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Như Thanh, ngày 02 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải tại của Người đại diện hợp pháp của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là Kiều Quang H và bị đơn là Viên Đình V, Nguyễn Thị H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đề ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H (H2).

- Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 01 tháng 4 năm 2025.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H2)

Địa chỉ: Số B B N, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - Chức vụ Tổng giám đốc H2.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân S - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh H2.

Người được ông S uỷ quyền lại: Ông Kiều Quang H - Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân - H2 theo giấy uỷ quyền số 31/2024/GUQ/HDBANK.TH ngày 30 tháng 12 năm 2024.

Người bị kiện: Anh Viên Đình V, sinh năm 1982 và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982.

Đều có địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải 17 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

*** Về quá trình vay nợ:** Ông Kiều Quang H và anh Viên Đình V, chị Nguyễn Thị H1 thống nhất: Ngày 30/12/2022, anh Viên Đình V và chị Nguyễn Thị H1 có ký hợp đồng tín dụng số 30574/22MB/HĐTD. Theo đó, anh V, chị H1 vay H2 tổng số tiền gốc 490.000.000 đồng, lãi suất cho vay trong hạn 12,0%/năm, lãi suất cho vay được điều chỉnh 03 tháng/lần; lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn kể từ thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất chậm trả lãi 10%/năm và có thể được H2 điều chỉnh phù hợp theo quy định của N; thời hạn vay 08 tháng, tính từ ngày 08/9/2023 đến ngày 07/5/2024. Tài sản bảo đảm trả nợ khoản vay là quyền sử dụng tại thửa số 52, tờ bản đồ 28, bản đồ địa chính thị trấn B; địa chỉ: Khu phố X, TT . B, huyện N theo hợp đồng thế chấp số 26219/21MB/HĐBĐ ngày 29/12/2021.

*** Về khoản tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:** Ông Kiều Quang H và anh Viên Đình V, chị Nguyễn Thị H1 thống nhất: Tính đến ngày 17/3/2025 anh V, chị H1 còn nợ H2 tổng số tiền **604.477.125 đồng (Sáu trăm lẻ bốn triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm hai mươi lăm đồng)**; bao gồm:

- Nợ gốc: 490.000.000 đồng.
- Nợ lãi trong hạn: 28.656.931 đồng.
- Nợ lãi quá hạn: 82.831.479 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 2.988.715 đồng

Tổng nợ: 604.477.125 đồng.

Anh Viên Đình V, chị Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm trả cho H2 toàn bộ khoản nợ nêu trên như sau:

- Đến ngày 17/4/2025 anh V, chị H1 phải trả cho H2 100.000.000 đồng tiền gốc.

- Đến ngày 17/5/2025 anh V, chị H1 phải trả cho H2 200.000.000 đồng tiền gốc.

- Đến ngày 17/6/2025 anh V, chị H1 phải trả cho H2 190.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi phải trả.

Trường hợp anh V, chị Hoàn T1 nợ gốc đúng như thỏa thuận trên thì H2 sẽ giảm cho anh V, chị H1 50% lãi quá hạn tính đến ngày 17/6/2025.

Nếu anh V, chị H1 không trả hoặc trả không đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng H2 có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức bán đấu giá tài sản bảo đảm hợp đồng thế chấp số 26219/21MB/HĐBĐ ngày 29/12/2021 để thu hồi nợ. Trường hợp tiền thu được từ việc bán đấu giá tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ thì anh V, chị H1 tiếp tục phải trả nợ cho S1 cho đến khi tất toán khoản vay.

*** Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ Thi hành án:** Ông Kiều Quang H và anh Viên Đình V, chị Nguyễn Thị H1 thống nhất: Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản thỏa thuận (17/3/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 30574/22MB/HĐTD ngày 30/12/2022.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đã thỏa thuận;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Như Thanh;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Đình Huy